

Web

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 5958 /TB-STNMT-VP Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 7 năm 2019

THÔNG BÁO

Về việc tuyển dụng công chức năm 2019

Căn cứ Quyết định số 2917/QĐ-UBND ngày 09/7/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch thi tuyển công chức từ cấp huyện trở lên của thành phố Hồ Chí Minh năm 2019;

Căn cứ Thông báo số 2694/TB-SNV ngày 16/7/2019 của Sở Nội vụ về tuyển dụng công chức từ cấp huyện trở lên năm 2019;

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo nhu cầu tuyển dụng công chức tại Sở năm 2019 như sau:

1. Chi tiêu tuyển dụng: 04
2. Số lượng và vị trí việc làm cần tuyển:

- Tổ chức nhân sự: 01 người
- Thanh tra: 01 người
- Quản lý sử dụng đất đai: 02 người.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện tuyển dụng:

Người có đủ các điều kiện sau đây, không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký thi tuyển công chức:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- b) Đủ 18 tuổi trở lên.
- c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.
- d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp, cụ thể:

- Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển như sau:

- + Tổ chức nhân sự: Luật
- + Thanh tra: Luật hoặc Quản lý đất đai
- + Quản lý sử dụng đất đai: Quản lý đất đai.

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Thí sinh được nộp một trong các chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam:

chứng chỉ tiếng Anh trình độ B (hoặc Pháp, Nga, Đức, Hoa); TOEFL 400 ITP hoặc 42 iBT trở lên; IELTS 4.5 trở lên; TOEIC 405 trở lên.

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương. Thí sinh được nộp các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C để thay thế chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

e) Đủ sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ.

4. Hồ sơ đăng ký thi tuyển:

Người đăng ký thi tuyển nộp 01 bộ hồ sơ gồm:

a) Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu đính kèm, download trên Cổng thông tin điện tử Sở Nội vụ, địa chỉ <http://www.sonoivu.hochiminhcity.gov.vn>).

b) Hai ảnh cỡ 4x6 cm, kiểu ảnh chứng minh nhân dân, có ghi đủ họ tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh (thời gian chụp không quá 6 tháng).

Lưu ý: Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký thi tuyển tại 01 vị trí tuyển dụng, sau ngày chốt hồ sơ, Hội đồng tuyển dụng công chức Thành phố sẽ kiểm tra dữ liệu hồ sơ trên phạm vi toàn Thành phố, nếu người dự tuyển nộp hồ sơ vào 02 vị trí tuyển dụng trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi.

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ:

a) Thời gian nhận hồ sơ: từ nay đến 17 giờ 00 ngày 16/8/2019

b) Địa điểm nhận hồ sơ:

Người đăng ký dự tuyển công chức nộp hồ sơ trực tiếp (trong giờ hành chính, trừ thứ Bảy và Chủ Nhật) hoặc gửi theo đường bưu điện đến Sở Tài nguyên và Môi trường theo địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh (Bộ phận Tổ chức – Văn phòng Sở).

Các thông tin khác liên quan đến việc tuyển dụng công chức năm 2019, đề nghị xem tại Thông báo số 2694/TB-SNV ngày 16/7/2019 của Sở Nội vụ.

(Đính kèm Thông báo số 2694/TB-SNV ngày 16/7/2019 của Sở Nội vụ)./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- P, B, ĐV;
- VPS (bộ phận Tin học);
- Lưu: VT, TCCB.
(ĐT: Nhi)

TL. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG



Bùi Thị Bích Tuyên



Ký bởi: Sở Nội vụ
Email: snv@tphcm.gov.vn
Cơ quan: Thành phố Hồ Chí Minh
Thời gian ký: 16.07.2019

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 269/TB-SNV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 7 năm 2019

THÔNG BÁO

Tuyển dụng công chức từ cấp huyện trở lên năm 2019

Căn cứ Quyết định 2917/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thi tuyển công chức từ cấp huyện trở lên của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019, Sở Nội vụ thông báo như sau:

I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Yêu cầu trình độ của vị trí việc làm	Số lượng (người)
- Đại học	418
- Cao đẳng	7
- Trung cấp	12
Tổng	437

Để biết thêm chi tiết, các ứng viên dự tuyển xem trên trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ tại địa chỉ <http://www.sonoivu.hochiminhcity.gov.vn>

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN VÀ HỒ SƠ ĐỐI VỚI NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Tiêu chuẩn và điều kiện thi tuyển công chức:

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây, không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký thi tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- Đủ 18 tuổi trở lên.
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp, cụ thể:
- Đối với vị trí việc làm yêu cầu trình độ Đại học:

* Bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển.

* Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày

24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Thí sinh được nộp một trong các chứng chỉ chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam: Chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ B (hoặc Pháp, Nga, Đức, Hoa); TOEFL 400 ITP hoặc 42 iBT trở lên; IELTS 4.5 trở lên; TOEIC 405 trở lên.

* Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

Thí sinh được nộp các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C để thay thế chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

- Đối với vị trí việc làm yêu cầu trình độ Cao đẳng:

* Bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển.

* Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Thí sinh được nộp một trong các chứng chỉ chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam: Chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ A (hoặc Pháp, Nga, Đức, Hoa); TOEFL 347 ITP hoặc 19 iBT trở lên; IELTS 2.0 trở lên; TOEIC 255 trở lên.

* Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

Thí sinh được nộp các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C để thay thế chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

- Đối với vị trí việc làm yêu cầu trình độ Trung cấp:

* Bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp trở lên chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển.

* Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Thí sinh được nộp một trong các chứng chỉ chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam: Chứng chỉ ngoại

ngữ tiếng Anh trình độ A (hoặc Pháp, Nga, Đức, Hoa); TOEFL 347 ITP hoặc 19 iBT trở lên; IELTS 2.0 trở lên; TOEIC 255 trở lên.

* Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

Thí sinh được nộp các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C để thay thế chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

Lưu ý: Nếu ngạch công chức chuyên ngành có quy định riêng về tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ và tin học thì thực hiện theo quy định chuyên ngành.

d) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

e) Đủ sức khoẻ để đảm nhận nhiệm vụ.

1.2 Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

a) Không cư trú tại Việt Nam.

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2. Hồ sơ đăng ký thi tuyển:

Người đăng ký thi tuyển nộp 01 bộ hồ sơ gồm:

2.1. Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu đính kèm, download trên Cổng thông tin điện tử Sở Nội vụ, địa chỉ <http://www.sonoivu.hochiminhcity.gov.vn>).

2.2. Hai ảnh cỡ 4x6 cm, kiểu ảnh chứng minh nhân dân, có ghi đủ họ tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh (thời gian chụp không quá 6 tháng).

Lưu ý: Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký thi tuyển tại 01 vị trí tuyển dụng, sau ngày chốt hồ sơ, Hội đồng tuyển dụng công chức Thành phố sẽ kiểm tra dữ liệu hồ sơ trên phạm vi toàn Thành phố, nếu người dự tuyển nộp hồ sơ vào 02 vị trí tuyển dụng trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỂM ƯU TIÊN TRONG THI TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng

chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

Lưu ý: Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả thi tuyển tại vòng 2.

IV. CÁC MÔN THI, HÌNH THỨC THI VÀ ĐIỀU KIỆN MIỄN THI MỘT SỐ MÔN

1. Nội dung, hình thức thi:

- Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính. Nội dung thi trắc nghiệm gồm 02 phần:

* Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút;

* Phần II: Ngoại ngữ 30 câu hỏi là một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc. Thời gian thi 30 phút.

Lưu ý: Kết quả vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi. Nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

- Vòng 2: Thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành. Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng. Thời gian thi 180 phút.

2. Điều kiện miễn thi:

Miễn thi môn ngoại ngữ trong trường hợp môn nghiệp vụ chuyên ngành không phải là ngoại ngữ nếu có một trong các điều kiện sau:

- a) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;
- b) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

3. Xác định người trúng tuyển

Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

c) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì việc xác định người trúng tuyển thực hiện theo quy định của pháp luật.

V. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ

1. Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 18 tháng 7 năm 2019 đến 17 giờ 00, ngày 16 tháng 8 năm 2019.

2. Người đăng ký dự tuyển công chức nộp trực tiếp (trong giờ hành chính, trừ thứ Bảy và Chủ Nhật) hoặc gửi theo đường bưu chính đến cơ quan có nhu cầu tuyển dụng vị trí muốn ứng tuyển.

Sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện giao cho Phòng Tổ chức cán bộ hoặc Văn phòng Sở (đối với Sở - ngành), Phòng Nội vụ (đối với quận - huyện) tổ chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa của cơ quan, đơn vị.

3. Thời gian, địa điểm tổ chức ôn tập (nếu có), tổ chức thi tuyển, thông báo kết quả tuyển dụng,... Hội đồng tuyển dụng công chức quyết định và sẽ có thông báo cụ thể sau.

Sở Nội vụ đề nghị Thủ trưởng Sở - ngành Thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện ban hành Thông báo tuyển dụng chi tiết của cơ quan, đơn vị, trong đó có nêu rõ về số lượng, vị trí cần tuyển; yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ cần tuyển, đăng tải trên trang thông tin điện tử (nếu có) và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị trong thời hạn nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển; đồng thời gửi 01 bản về Sở Nội vụ để theo dõi./.

Nơi nhận:

- TTUB: CT, PCT (để báo cáo);
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND quận - huyện;
- Sở Nội vụ: Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Phòng Tổ chức các Sở, ban, ngành;
- Phòng Nội vụ các quận, huyện;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc SNV;
- Văn phòng Sở (để đăng tin trên cổng TTĐT);
- Lưu: VT, P.CCVC, T. *trm*

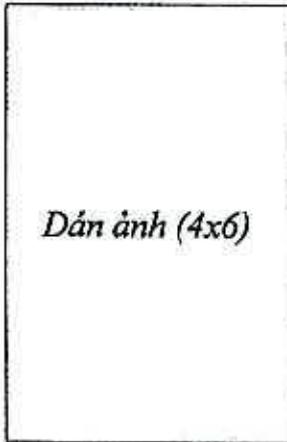
GIÁM ĐỐC



Trương Văn Lắm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2019



PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:..... Ngày, tháng, năm sinh:..... Nam <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/>	
Dân tộc:..... Tôn giáo:.....	
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....	
Số điện thoại di động để báo tin:..... Email:.....	
Quê quán:	
Hộ khẩu thường trú:.....	
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):.....	
Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao:....., Cân nặng:..... kg	
Thành phần bản thân hiện nay:.....	
Trình độ văn hóa:.....	
Trình độ chuyên môn: Loại hình đào tạo:.....	

II. THÔNG TIN ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

III. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

Miễn thi tin học do:.....

IV. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

V. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có ghi chính xác thuộc đối tượng ưu tiên nào)

.....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật từ những giấy tờ, văn bản, chứng chỉ bản gốc đã được cơ quan có thẩm quyền cấp. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;

(2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;



NHƯ CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP HUYỆN TRỞ LÊN NĂM 2019
(Vị trí việc làm yêu cầu trình độ trình độ Đại học)

(Kèm theo Thông báo số 2694/TB-SNV ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Sở Nội vụ)

STT	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Mã ngạch	Chuyên ngành yêu cầu	Số lượng người cần tuyển
1	2	3	4	5
1. Ủy ban nhân dân Quận 1				
1	Quản lý nghiệp vụ Y	01.003	Y (Bác sĩ; điều dưỡng)	1
2	Cải cách hành chính	01.003	Luật; Hành chính	1
3	Quản lý quy hoạch - kiến trúc đô thị	01.003	Kiến trúc sư	1
4	Quản lý xây dựng	01.003	Kỹ sư Xây dựng	1
5	Quản lý đất đai	01.003	Kỹ sư Quản lý đất đai	1
6	Hành chính tổng hợp	01.003	Quản trị kinh doanh; Kinh tế Xây dựng	2
7	Văn thư	02.007	Chuyên ngành văn thư lưu trữ, nếu tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng bổ sung kiến thức nghiệp vụ văn thư	1
8	Hành chính một cửa	01.003	Luật; Hành chính	1

STT	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Mã ngạch	Chuyên ngành yêu cầu	Số lượng người cần tuyển
1	2	3	4	5
205	Quản lý kinh tế hợp tác và trang trại	01.003	Kinh doanh nông nghiệp	1
206	Quản lý tàu cá và cơ sở dịch vụ nghề cá	01.003	Kỹ sư Kỹ thuật tàu thủy	1
207	Kế toán	06.031	Tài chính; Kế toán	6
208	Theo dõi sử dụng và phát triển rừng	01.003	Kỹ sư Quản lý tài nguyên rừng; Kỹ sư Lâm nghiệp	2
209	Quản lý đề điều và phòng, chống lụt bão	01.003	Kỹ sư Công trình thủy lợi	1
210	Quản lý công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn	01.003	Kỹ sư Xây dựng chuyên ngành Dân dụng và Công nghiệp; Kỹ thuật trắc địa và bản đồ; Thủy lợi-Thủy điện-Cấp thoát nước	3
211	Hành chính tổng hợp	01.003	Luật	1
31. Sở Quy hoạch - Kiến trúc				
212	Quản lý quy hoạch - kiến trúc theo địa bàn	01.003	Kiến trúc sư	1
213	Tổng hợp quy hoạch kiến trúc	01.003	Bản đồ - Viễn thám - GIS	1
32. Sở Tài chính				
214	Quản lý tài chính doanh nghiệp	01.003	Tài chính doanh nghiệp	2
33. Sở Tài nguyên và Môi trường				

STT	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Mã ngạch	Chuyên ngành yêu cầu	Số lượng người cần tuyển
1	2	3	4	5
215	Tổ chức nhân sự	01.003	Luật	1
216	Thanh tra	01.003	Quản lý đất đai; Luật	1
217	Quản lý sử dụng đất đai	01.003	Quản lý đất đai	2
34. Sở Thông tin và Truyền thông				
218	Quản lý về ứng dụng công nghệ thông tin	01.003	Công nghệ thông tin (chuyên ngành Kỹ thuật phần mềm; Hệ thống thông tin; Khoa học dữ liệu)	2
219	Quản lý về công nghệ thông tin	01.003	Công nghệ thông tin	1
220	Quản lý Kế hoạch - Tài chính	01.003	Công nghệ thông tin; Luật kinh tế; Kinh tế (chuyên ngành Kinh tế phát triển; Quản trị kinh doanh; Tài chính)	1
221	Quản lý viễn thông	01.003	Viễn thông	2
35. Sở Tư pháp				
222	Tổ chức nhân sự	01.003	Luật	1
223	Kiểm tra, thẩm định văn bản	01.003	Luật	2
224	Quản lý quốc tịch, hộ tịch có yếu tố nước ngoài	01.003	Luật	1
225	Phổ biến giáo dục pháp luật	01.003	Luật	1
226	Thanh tra	01.003	Luật	1
227	Hành chính tổng hợp	01.003	Luật	1